

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 64/2018/HS-PT

Ngày: 16-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các thẩm phán: Ông Tô Phú Đông

Ông Lê Thành Tôn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn Em – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Kim Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 52/2018/TLPT-HS ngày 13 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HS-ST ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố S.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn H, sinh năm 1972; HKTT và chỗ ở: Số A, Q, khóm B, phường C, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: chạy xe mô tô chở khách; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1932 (chết) và bà Phạm Thị S1, sinh năm 1932; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1974; Con: Nguyễn Thành T, sinh 2008; Tiền án: Không; Tiền sự: ngày 28/11/2016 bị Công an Phường C, thành phố S xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đã nộp phạt xong ngày 23/12/2016; Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú: Ngày 31/10/2017; Bị cáo đang tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 05/9/2017 Nguyễn Văn H phát hiện chiếc xe đạp điện hiệu ASAMA màu đỏ trắng của em Trần H2 không khóa cổ dựng trước cửa chùa Đ tọa lạc số X đường N, Khóm Y, Phường C, thành phố S. Quan sát thấy không người trông coi nên H đến chỗ dựng xe, đá chân chống rồi lên xe đạp điều khiển chạy ra đường T1, hướng về chợ S, đi đến thành phố V bán xe cho ông Phạm K là chủ cửa hàng xe T2 với giá 2.500.000 đồng, số tiền bán xe có được H tiêu xài hết.

Sau khi phát hiện xe đạp bị mất, em H2 đến Công an Phường C, thành phố S trình báo sự việc. Đến ngày 07/9/2017, qua xác minh, làm việc của Công an Phường C, thành phố S, H đã thừa nhận chiếm đoạt xe đạp của em H2 và tiến hành thu giữ xe đạp mà H đã bán cho ông K.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 45/HĐ.ĐGTS ngày 18/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố S xác định giá trị 01 xe đạp điện hiệu ASAMA màu đỏ trắng (đã qua sử dụng) có giá trị 4.800.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra Công an thành phố S đã hoàn trả một xe đạp điện hiệu ASAMA màu đỏ trắng cho em H2 nhận lại xong. Đồng thời bị cáo H đã hoàn trả số tiền mua xe đạp là 2.500.000 đồng cho ông K nhận xong.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2018/HSST ngày 08/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố S đã quyết định:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H mức án 09 tháng tù (*Chín tháng tù*). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22 tháng 01 năm 2018, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh đề nghị: Căn cứ Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án

treo của bị cáo Nguyễn Văn H. Giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Văn H vào ngày 28/11/2016 bị Công an Phường C, TP S xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, nhưng bị cáo vẫn không từ bỏ con đường phạm tội. Sáng ngày 05/9/2017 bị cáo thấy chiếc xe đạp điện hiệu ASAMA màu đỏ trắng của em Trần H2 không khóa cở dựng trước cửa chùa Đ, bị cáo trộm xe đạp điện điều khiển đi đến thành phố V, bán xe cho ông Phạm K với giá 2.500.000 đồng và sử dụng tiêu xài cá nhân hết. Chiếc xe đạp mà bị cáo trộm theo định giá có giá trị 4.800.000 đồng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng bị cáo là người đã có tiền sự về hành vi trộm cắp mà không từ bỏ con đường phạm tội. Bị cáo không chịu tu dưỡng đạo đức để trở thành công dân tốt giúp ích cho bản thân. Trong khi bị cáo nhận biết được tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, bị cáo vẫn lén lút trộm tài sản để bán lấy tiền sử dụng cho cá nhân. Chứng tỏ các bị cáo là người xem thường luật pháp của Nhà nước. Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do đó, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo cần có thời gian cải tạo giáo dục bị cáo để bị cáo trở thành công dân tốt, giúp ích cho gia đình và có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, mức hình phạt án sơ thẩm xử là phù hợp. Bản thân bị cáo có một tiền sự mà vẫn tiếp tục phạm tội, nên không có căn cứ cho bị cáo hưởng án treo theo đơn kháng cáo. Do đó không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn H. Giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao (Vụ Giám đốc Kiểm tra 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND – VKSND TP. S;
- Chi cục THADS TP. S;
- Cơ quan CSĐT TP. S;
- Cơ quan THAHS CA TP. S;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (T. Em).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai